

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Hằng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Hải Bình**.

2. Ông **Hoàng Duy Hùng**.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018 về việc tranh chấp “Xin ly hôn và nuôi con”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị Th**, sinh năm 1988;

Địa chỉ: ấp B, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh **Trần Thanh N**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp B, xã BX, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Th và anh Trần Thanh N.

- Về con chung: Chị Lê Thị Th được trực tiếp nuôi 02 người con chung tên Trần Lê Hoài Th, sinh ngày 10/6/2008 và Trần Bá Q, sinh ngày 29/4/2011.

Anh Trần Thanh N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Th tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 42398 ngày 23/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, chị Th đã nộp đủ án phí.

Anh Trần Thanh N không phải chịu tiền án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TXGC;
- UBND xã HT, huyện CK, Trà Vinh;
- CCTHADS TXGC;
- AV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Hằng